

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH D**

Bản án số: **57/2021/HSST**

Ngày: 28/01/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B-TỈNH D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nh

Ông Trần Công D

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Th – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:
Ông Hà Quốc H – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 749/2020/HSST ngày 28/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 08/01/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị Th**, sinh năm 1988 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: Ấp An Hòa, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 12/12. - Nghề nghiệp: Không.

Họ tên cha: Phạm Văn Hùng, sinh năm 1955 (đã chết).

Họ tên mẹ: Lê Thị Đặng, sinh năm 1956 (còn sống).

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Chồng tên Nguyễn Trung Thành, sinh năm 1984, có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 01/9/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1144 ngày 09/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam B5 – Công an tỉnh D. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Trung K**, sinh năm 1992 tại Bạc Liêu.

Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Ấp 1A, xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 09/12. - Nghề nghiệp: Không.

Họ tên cha: Trần Văn Dũng, sinh năm 1970 (còn sống).

Họ tên mẹ: Thái Thị Khuyên, sinh năm 1968 (còn sống).

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ tên vợ: Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 20/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 01/9/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1145 ngày 09/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam B5 – Công an tỉnh Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Th và Trần Trung K là những người sử dụng trái phép chất ma túy và thường hay cùng sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 01/9/2020, tại khu vực tổ 1, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố B, Trần Trung K gặp Phạm Thị Th. Th đưa cho K 1.000.000đ (Một triệu đồng) nhờ K mua ma túy về để sử dụng, K đồng ý và nhận tiền. K đi đến khu vực cổng 3A, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đ gặp người Th niên tên Thắng (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy (hàng đá) với giá 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Khoảng 16 giờ cùng ngày, K mang ma túy về nơi ở của Th tại phòng trọ số 14, dãy nhà trọ không số, thuộc tổ 1, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố B đưa cho Th 01 gói ma túy trên. Số tiền còn lại 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) Th cho K tiền công mua dùm ma túy. Th chia ma túy thành 22 gói nhỏ bỏ vào vỏ hộp kẹo Xylitol cất giấu để sử dụng dần.

Vào lúc 19 giờ 40 phút cùng ngày, tại phòng trọ số 14, dãy nhà trọ không số, thuộc tổ 1, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố B, tỉnh Đ, Phạm Thị Th và Trần Trung K đang tàng trữ trái phép 22 gói ma túy trong hộp kẹo hiệu Xilitol thì bị Công an phường Tam Phước kiểm tra. Khi thấy lực lượng công an, Th cầm hộp kẹo chứa 22 gói ma túy ném qua cửa thông gió ra bãi đất trống sau phòng trọ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị Th và Trần Trung K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 22 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng trong hộp kẹo Xilitol tại bãi đất trống phía sau phòng trọ số 14 (đã được niêm phong có chữ ký của Phạm Thị Th và Trần Trung K và dấu hình tròn đỏ của Công an phường Tam Phước);
- 01 vỏ hộp kẹo hiệu Xilitol;
- Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là tiền K được hưởng lợi từ việc

mua ma túy giúp Th.

Tại Kết luận giám định số 2121/KLGD-PC09, ngày 10/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,2743 gam loại Methamphetamine”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 01/9/2020, tại phòng trọ số 14, dãy nhà trọ không số, thuộc tổ 1, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố B, tỉnh Đ, Phạm Thị Th và Trần Trung K đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 4,2743 gam, loại Methamphetamine thì bị Công an phường Tam Phước phát hiện bắt quả tang.

[4] Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm lây lan các bệnh hiểm nghèo và làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Phạm Thị Th là người thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trần Trung K là người giúp sức cho Th thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo K đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, nhân thân của từng bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trung K có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Phạm Thị Th chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Các bị cáo đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ sau giám định và 01 vỏ hộp kẹo hiệu Xilitol;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của Trần Trung K.

[10] Đối tượng tên Thắng (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Th và K, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Nhận định của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Th, Trần Trung K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số

điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 2121 ngày 10/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ và 01 (một) vỏ hộp kẹo hiệu Xilitol.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của Trần Trung K.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021, Biên lai thu tiền số 000471 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS TP. B (2)
- CABH-BC(10)
- THA (6)
- Lưu (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc T

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

